

BỘ Y TẾ

Số: 10/2001/TT-BYT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 22 tháng 5 năm 2001

THÔNG TƯ

Hướng dẫn việc đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực khám, chữa bệnh tại Việt Nam

Căn cứ Luật Bảo vệ sức khỏe nhân dân và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn thi hành Luật này;

Căn cứ Luật Đầu tư nước ngoài tại Việt Nam ngày 12 tháng 11 năm 1996, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư nước ngoài tại Việt Nam ngày 09 tháng 6 năm 2000 và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn thi hành Luật Đầu tư nước ngoài tại Việt Nam; Nghị định số 06/2000/NĐ-CP ngày 06/3/2000 của Chính phủ về việc hợp tác đầu tư với nước ngoài trong lĩnh vực khám chữa bệnh, giáo dục đào tạo, nghiên cứu khoa học;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn thi hành luật Doanh nghiệp; Nghị định số 11/1999/NĐ-CP ngày 03/3/1999 của Chính phủ về hàng hóa cấm lưu thông, dịch vụ thương mại cấm thực hiện; hàng hóa, dịch vụ thương mại hạn chế kinh doanh, kinh doanh có điều kiện;

Căn cứ Pháp lệnh Hành nghề y, được tư nhân, Nghị định số 06/CP ngày 29/1/1994 về cụ thể hóa một số điều của Pháp lệnh Hành nghề y, được tư nhân và các văn bản quy định pháp luật hướng dẫn thi hành Pháp lệnh và Nghị định trên;

Căn cứ Thông tư số 08/2000/TT-BLĐTBXH ngày 29/3/2000 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện việc cấp Giấy phép lao động cho người nước ngoài làm việc tại các doanh nghiệp, tổ chức ở Việt Nam;

Sau khi có ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 2096/BKH-PLĐT ngày 09/4/2001, Bộ Y tế hướng dẫn việc đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực khám, chữa bệnh tại Việt Nam như sau:

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Các tổ chức, cá nhân nước ngoài được đầu tư vào lĩnh vực khám, chữa bệnh tại Việt Nam dưới các loại hình khám, chữa bệnh và hình thức đầu tư sau đây:

1. Loại hình khám, chữa bệnh:

1.1. Bệnh viện:

- a) Bệnh viện đa khoa.
- b) Bệnh viện chuyên khoa.

1.2. Phòng khám, cơ sở cận lâm sàng:

- a) Phòng khám đa khoa: Là phòng khám có nhiều chuyên khoa (ít nhất có 2).
- b) Phòng khám chuyên khoa.
- c) Nhà hộ sinh.
- d) Phòng khám chuyên khoa cận lâm sàng.

1.3. Dịch vụ hỗ trợ vận chuyển người bệnh ra nước ngoài.

Các cơ sở khám, chữa bệnh có vốn đầu tư nước ngoài hoặc cơ sở khác nếu có đủ điều kiện theo quy định tại khoản 14 Điều 9 của Thông tư này được đăng ký dịch vụ hỗ trợ vận chuyển người bệnh ra nước ngoài.

2. Hình thức đầu tư:

- a) Liên doanh.
- b) 100% vốn nước ngoài.
- c) Hợp tác kinh doanh trên cơ sở hợp đồng hợp tác kinh doanh.

Điều 2. Tổ chức Việt Nam được hợp tác đầu tư với nước ngoài để thành lập cơ sở khám, chữa bệnh có vốn đầu tư với nước ngoài là:

- 1. Bệnh viện, phòng khám đa khoa, chuyên khoa, cơ sở khám, chữa bệnh là đơn vị sự nghiệp có thu của Việt Nam.
- 2. Bệnh viện, phòng khám đa khoa, chuyên khoa, nhà hộ sinh bán công.

3. Bệnh viện, phòng khám đa khoa, chuyên khoa, nhà hộ sinh tư nhân.

4. Các đối tượng thuộc Điều 2 Nghị định số 24/2000/NĐ-CP ngày 31/07/2000 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật đầu tư nước ngoài tại Việt Nam.

Điều 3. Các cơ sở khám, chữa bệnh có vốn đầu tư nước ngoài bao gồm các loại hình quy định tại điểm 1.1, 1.2 khoản 1 Điều 1 của Thông tư này phải đảm bảo đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật đầu tư nước ngoài tại Việt Nam, pháp luật về hành nghề y, dược tư nhân và các quy định khác của pháp luật có liên quan, thực hiện các quy định về chuyên môn kỹ thuật do Bộ Y tế ban hành.

Điều 4.

1. Bộ Kế hoạch và Đầu tư xem xét cấp Giấy phép đầu tư cho các cơ sở khám, chữa bệnh có vốn đầu tư nước ngoài sau khi có ý kiến đồng ý bằng văn bản của Bộ Y tế trên cơ sở xem xét Dự án đầu tư ban đầu phù hợp với quy hoạch tổ chức mạng lưới khám, chữa bệnh, đối tượng phục vụ trên địa bàn nơi cơ sở khám, chữa bệnh có vốn đầu tư nước ngoài đặt trụ sở.

2. Sau khi cơ sở khám, chữa bệnh có vốn đầu tư nước ngoài được xây dựng và hoàn chỉnh về trang thiết bị, cơ sở hạ tầng, tổ chức bộ máy, nhân sự, Bộ Y tế sẽ thẩm định và cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề khám, chữa bệnh.

3. Khi có Giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề khám, chữa bệnh do Bộ Y tế cấp, cơ sở khám, chữa bệnh có vốn đầu tư nước ngoài mới được phép hoạt động.

Điều 5. Cơ sở khám, chữa bệnh có vốn đầu tư nước ngoài phải thực hiện đúng phạm vi hoạt động chuyên môn được Bộ Y tế cho phép. Giá khám, chữa bệnh phải phù hợp trên cơ sở chất lượng trang thiết bị, cơ sở hạ tầng, trình độ chuyên môn kỹ thuật của thầy thuốc và nhân viên y tế.

Điều 6.

1. Cơ sở khám, chữa bệnh có vốn đầu tư nước ngoài phải làm lại thủ tục xin cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề khám, chữa bệnh mới trong những trường hợp sau:

- Thay đổi hình thức đầu tư hoặc loại hình khám, chữa bệnh.
- Tách hoặc sáp nhập cơ sở khám, chữa bệnh.

- Thay đổi địa điểm hành nghề khám, chữa bệnh.

- Giấy chứng nhận hết hạn sử dụng.

2. Trong khi Giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề khám, chữa bệnh còn giá trị, nếu thay đổi chủ đầu tư, thay đổi Giám đốc, cơ sở khám, chữa bệnh phải báo cáo Bộ trưởng Bộ Y tế. Giám đốc cơ sở khám, chữa bệnh mới phải có Chứng chỉ hành nghề khám, chữa bệnh.

Điều 7. Cơ sở khám chữa bệnh có vốn đầu tư nước ngoài phải nộp phí, lệ phí thẩm định điều kiện hành nghề theo quy định của pháp luật.

Chương II

ĐIỀU KIỆN VÀ PHẠM VI HOẠT ĐỘNG CHUYÊN MÔN

CỦA CÁC CƠ SỞ KHÁM, CHỮA BỆNH CÓ VỐN ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI

Điều 8. Điều kiện chung:

1. Cơ sở khám, chữa bệnh có vốn đầu tư nước ngoài phải áp dụng các phương pháp hiện đại trong chẩn đoán, điều trị, chăm sóc người bệnh với chất lượng cao, bảo đảm được tính hiệu quả và sự an toàn cho người bệnh.

2. Cơ sở khám, chữa bệnh có vốn đầu tư nước ngoài phải có trang thiết bị y tế hiện đại phù hợp với từng loại hình khám, chữa bệnh đang được sử dụng trên thế giới. Hạ tầng cơ sở và cán bộ y tế phải phù hợp với trang thiết bị y tế hiện đại và phạm vi hoạt động chuyên môn kỹ thuật được duyệt; có tủ thuốc cấp cứu và hộp thuốc chống choáng (theo Phụ lục 1), có đủ điện, nước, công trình vệ sinh, thiết bị an toàn phòng cháy chữa cháy... đảm bảo vệ sinh môi trường, xử lý chất thải theo đúng quy định của pháp luật.

3. Giám đốc bệnh viện, Giám đốc các cơ sở khám, chữa bệnh (được gọi chung cho các chức danh Giám đốc bệnh viện, Trưởng phòng khám đa khoa, Trưởng phòng khám chuyên khoa, Trưởng phòng xét nghiệm, Trưởng nhà hộ sinh) có vốn đầu tư nước ngoài phải có Chứng chỉ hành nghề khám, chữa bệnh do Bộ Y tế cấp. Các bác sĩ, nhân viên y tế làm việc tại cơ sở khám, chữa bệnh có vốn đầu tư nước ngoài phải có bằng cấp, chứng chỉ chuyên môn phù hợp với công việc được giao và đã có trên 3 năm thực hành chuyên khoa.

4. Các cơ sở khám, chữa bệnh có vốn đầu tư nước ngoài phải có kế hoạch hợp tác chuyển giao công nghệ và đào tạo cán bộ Việt Nam.

Điều 9. Điều kiện cụ thể: Ngoài các điều kiện chung quy định tại Điều 8 của Thông tư này, cơ sở khám, chữa bệnh có vốn đầu tư nước ngoài phải có các điều kiện cụ thể sau:

1. Bệnh viện: Bệnh viện là cơ sở khám, chữa bệnh có điều trị nội trú và ngoại trú. Bệnh viện có thể là bệnh viện đa khoa hay bệnh viện chuyên khoa.

1.1. Điều kiện để bệnh viện được phép hoạt động khám, chữa bệnh:

a) Giám đốc bệnh viện là bác sĩ có Chứng chỉ hành nghề khám, chữa bệnh được phép đăng ký bệnh viện do Bộ Y tế cấp.

Trưởng khoa trong bệnh viện là bác sĩ chuyên khoa đã thực hành 5 năm ở cơ sở khám, chữa bệnh hợp pháp, trong đó có 3 năm thực hành chuyên khoa.

b) Bệnh viện có ít nhất 21 giường bệnh.

c) Tổ chức, cán bộ phù hợp với quy mô bệnh viện.

d) Bệnh viện phải có đủ:

- Khoa khám bệnh.

- Khoa cấp cứu.

- Các khoa điều trị.

- Các khoa cận lâm sàng.

1.2. Phạm vi hoạt động chuyên môn: Thực hiện theo đúng danh mục phạm vi hoạt động chuyên môn đã được Bộ Y tế phê duyệt. Bệnh viện phải nhận bệnh nhân trong tình trạng cấp cứu chỉ được chuyển viện sau khi đã cấp cứu.

2. Phòng khám đa khoa: phòng khám đa khoa là cơ sở khám, chữa bệnh gồm nhiều phòng khám chuyên khoa (ít nhất có 2) do một Giám đốc phụ trách chung.

2.1. Điều kiện để phòng khám đa khoa được phép hoạt động khám, chữa bệnh:

a) Giám đốc phòng khám đa khoa là bác sĩ có Chứng chỉ hành nghề khám, chữa bệnh được phép đăng ký phòng khám đa khoa do Bộ Y tế cấp.

Trưởng phòng khám các chuyên khoa trong phòng khám đa khoa phải là bác sĩ chuyên khoa đã thực hành 5 năm ở các cơ sở khám, chữa bệnh hợp pháp trong đó